



Số: 09./BC-THS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 & KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH CHUNG

- Tình hình thực hiện SXKD năm 2022 không được thuận lợi do còn ảnh hưởng khó khăn của kinh tế cả nước sau dịch bệnh Covid – 19, và các biến động xấu khác ảnh hưởng đến kinh tế trong nước và các thị trường xuất khẩu chủ lực của Công ty.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Thuận lợi

Quyết tâm của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, xây dựng mục tiêu sản xuất, kinh doanh rõ ràng đặt trọng tâm vào việc tiết kiệm chi phí, tăng lợi nhuận.

2. Khó khăn

- Thủ vàng EUU của EU vẫn tiếp tục duy trì. Các rào cản kỹ thuật vào các thị trường xuất khẩu chính của Công ty ngày càng thắt chặt. Sức mua trên thị trường nội địa giảm sút.

- Khó khăn nội tại của Công ty vẫn còn như chưa quyết toán xong giai đoạn doanh nghiệp Nhà Nước chuyển sang Công ty Cổ phần, không vay vốn được ngân hàng do còn khoản nợ vay với Ngân hàng Sacombank.

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	SO SÁNH	
				%UTH2022/KH2022	
		1	2	3=2/1	
Doanh thu thuần	Triệu đồng	340.000	250.012	74%	
Kim ngạch XK	Ngàn USD	8.000	6.805	85%	
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.000	7.097	142%	
Lợi nhuận thuần	Triệu đồng	5.000	5.173	103%	

(Chỉ tiêu lợi nhuận trên là thuần túy từ kết quả hoạt động kinh doanh, không tính phần phát sinh lỗ của những năm trước đây, lãi phải trả cho Ngân hàng Sacombank và các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập (nếu có)).

Trong năm qua, mặc dù có những khó khăn ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD, Ban Điều hành Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch được giao.

4. Đánh giá kết quả thực hiện

4.1. Công tác điều hành chung

Mặc dù có những khó khăn thách thức nhưng Ban Điều hành Công ty đã tận dụng những ưu điểm, những thuận lợi, khắc phục mọi khó khăn để thực hiện công tác điều hành Công ty đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông giao hàng năm.

- Ban Điều hành Công ty luôn tìm giải pháp để tháo gỡ, định hướng đúng đắn để chuyển đổi cơ cấu sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm phát triển thị trường và thương hiệu APT; tăng cường hợp tác với những khách hàng tiềm năng, đồng thời mở rộng thêm một số thị trường trong nước và xuất khẩu; Từng bước xây dựng và ngày càng phát triển về hình ảnh thương hiệu; thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị.

- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tích lũy để đầu tư xây dựng mới một số hạng mục về trang thiết bị, máy móc, nhà Xưởng để tăng năng lực sản xuất, đảm bảo tính cạnh tranh,...

- Cơ bản thực hiện công tác quyết toán giai đoạn chuyển thể doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần sau khi có Biên bản chính thức của Kiểm toán Nhà nước KV VIII ngày 26/5/2020 và công văn số 145/KV VIII-TH ngày 30/06/2022 của Kiểm toán Nhà nước KV VIII về việc trả lời kiến nghị của Công ty APT, với số tiền phải nộp về ngân sách Nhà nước là **28.258.592.313** đồng. Ban Điều hành đã cùng Satra tiếp tục thực hiện các giải trình, kiến nghị, đề nghị UBND Thành phố và Kiểm toán Nhà nước xem xét, sớm giải quyết nhưng vẫn chưa có kết quả.

- Chấp hành đúng qui định về công bố thông tin đối với Công ty Đại chúng. Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, ... được công bố kịp thời, đăng tải đầy đủ trên website Công ty, Cổ phiếu đăng ký giao dịch tập trung (Upcom) tạo điều kiện cổ đông nắm được thông tin cổ phiếu,...; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo luật định.

- Quan tâm đến đời sống, tinh thần, tạo môi trường làm việc tốt cho Người lao động. Hàng năm thực hiện điều chỉnh tăng chỉnh lương từ 5-10% cho Người lao động toàn Công ty, đảm bảo tiền lương năm sau cao hơn năm trước; Luôn tạo mọi điều kiện để các Đoàn thể, Người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, được tham gia các hoạt động phong trào của Công ty, tạo sự đồng thuận, đoàn kết, nhất trí trong toàn Công ty; Thực hiện đầy đủ các chính sách về an sinh xã hội cho người lao động.

4.2. Công tác điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh

4.2.1. Kết quả hoạt động của Khối Kinh doanh

a. Kết quả hoạt động của Phòng Kinh doanh Xuất khẩu

Công ty APT vẫn là Doanh nghiệp có kinh nghiệm và có một vị thế nhất định đối với ngành hàng thủy hải sản đông lạnh. Công ty APT có thế mạnh về mặt hàng cá nước ngọt với quy trình khép kín từ nuôi – chế biến – đảm bảo chất lượng xuất khẩu, nắm bắt kịp thời tình hình nguyên liệu, tìm kiếm nguồn hàng phù hợp, bảo đảm sản lượng cũng như chất lượng hàng hóa, giá cạnh tranh,... Nên nhiều năm qua APT duy trì được các khách hàng truyền thống tại thị trường EU, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, HongKong,...

- Kim ngạch năm 2022 đạt 6,805 triệu USD - Đạt 85% kế hoạch năm 2022.

- Thương hiệu, sản phẩm cũng như chất lượng hàng hóa của Công ty tại một số thị trường nước ngoài ngày càng được ưa chuộng, đặc biệt là thị trường Hàn Quốc.

Hoạt động xuất khẩu có những kết quả nhất định, là nỗ lực lớn của Ban Điều hành, Công ty phải vượt qua không ít khó khăn để đạt được kết quả trên do nguồn nguyên liệu cá biển ngày càng khan hiếm, một số mặt hàng cá nuôi, nông sản thì không đạt tiêu chuẩn, giá nguyên liệu tăng liên tục, các nước nhập khẩu ngày càng tăng cường kiểm tra về chất lượng sản phẩm,... khách hàng yêu cầu chất lượng ngày càng cao và rào cản kỹ thuật quá chặt chẽ nên tình hình xuất khẩu ngày càng nhiều áp lực.

b. Kết quả hoạt động của Phòng Kinh doanh Tươi sống

Với định hướng chiến lược cung cấp thực phẩm an toàn cho bữa ăn hàng ngày của mỗi gia đình. Công ty đã cung ứng nhiều hàng hóa chất lượng cho thị trường, thực hiện giải pháp chuyển đổi cơ cấu doanh thu phù hợp, phát triển đối với mặt hàng thủy hải sản khô, thủy hải sản tươi sống. Hiện nay, Công ty APT là một trong những đơn vị cung ứng thực phẩm uy tín cho các tập đoàn bán sỉ, lẻ, các hệ thống siêu thị lớn trong cả nước như chuỗi cửa hàng Satra Foods, Co.op mart, Mega,... Đặc biệt, Mặt hàng thủy hải sản tươi sống đã có sự tăng trưởng vượt bậc, hiện APT đang cung cấp trên 100 mặt hàng thủy hải sản tươi sống vào hệ thống Satrafoods, Co.op,....

Năm 2022, hoạt động kinh doanh tươi sống đạt doanh thu 36,2 tỷ (đạt 58% kế hoạch năm 2022), lỗ 88 triệu đồng, trong đó hoạt động cung cấp thủy hải sản tươi sống vào hệ thống siêu thị lãi 476 triệu đồng, hoạt động tự kinh doanh của 15 quầy hàng tươi sống tại Co.opmart lỗ 564 triệu đồng. Đến tháng 4/2022, Ban điều hành quyết định ngừng kinh doanh 15 quầy do không hiệu quả.

c. Kết quả hoạt động của Phòng Kinh doanh Tổng hợp.

Mặc dù có khó khăn nhưng Công ty cũng đã tham gia tốt chương trình bình ổn giá của Thành phố nhiều năm liền và được Sở Công thương kiểm tra và đánh giá cao những nỗ lực của APT; Công tác truyền thông, xây dựng thương hiệu được thực hiện hiệu quả; Công ty nhận được nhiều giải thưởng, danh hiệu như hàng Việt nam chất lượng cao, sản phẩm dịch vụ tiêu biểu nhiều năm liền, các sản phẩm được công nhận thuộc nhóm sản phẩm chủ lực của Thành phố. Đây là điều kiện để Công ty phát triển thị trường nội địa.

Năm 2022, phòng đạt doanh thu 14,9 tỷ đồng (28% kế hoạch), lợi nhuận 192 triệu đồng (66% kế hoạch).

4.2.2. Kết quả hoạt động của Khối sản xuất

a. Về hoạt động sản xuất

Hàng năm, Công ty thực hiện đầu tư sửa chữa, nâng cấp các trang thiết bị, máy móc,...theo kế hoạch được duyệt, định hướng các hạng mục đầu tư nhằm đảm bảo duy trì điều kiện sản xuất đạt tiêu chuẩn xuất khẩu vào thị trường Châu Âu, các thị trường khác và an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng trong và ngoài nước, tạo uy tín thu hút khách hàng, xây dựng thương hiệu APT ngày càng phát triển.

Tình hình hoạt động sản xuất nhiều năm qua rất khó khăn do nguồn nguyên liệu khan hiếm, giá nguyên liệu tăng cao nên sản lượng về Xưởng sản xuất rất ít, có thời điểm thiếu nguyên liệu sản xuất; Một số khách hàng gia công lớn của Công ty cũng không mua được nguyên liệu để đưa vào sản xuất; Sản lượng hàng nông sản như sầu riêng, mít, khoai môn,...ngày càng giảm do thương lái Trung Quốc tranh mua và đẩy giá nguyên liệu lên cao nên một số khách hàng nông sản đã giảm sản lượng do không cạnh tranh lại,... Công ty đã tăng cường công tác quản lý, đa dạng hóa mặt hàng nội bộ để ổn định hoạt động sản xuất, đảm bảo công việc làm ổn định cho Người lao động, đảm bảo chi phí tiền lương, chi phí khấu hao và các chi phí quản lý khác có liên quan.

Năm 2022, doanh thu thuần hoạt động sản xuất là 23,04 tỷ đồng (đạt 61% kế hoạch), hiệu quả đạt 3.7 tỷ đồng (185% kế hoạch năm 2022).

b. Về hoạt động nuôi trồng

Duy trì hoạt động tốt công tác nuôi tại Tiền Giang theo tiêu chuẩn *VietGap*, được cấp chứng nhận “*Chuỗi sản phẩm sạch an toàn*” đối với Cơ sở nuôi và sản phẩm “**Cá điêu hồng**”. Đảm bảo chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, xây dựng thương hiệu APT có uy tín đối với ngành hàng thủy hải sản tươi sống trên thị trường nội địa. Mặt hàng cá điêu hồng và cá trê là 02 mặt hàng chủ lực cung ứng cho xuất khẩu vào thị trường Hàn Quốc, EU.

Hiện nay, hoạt động nuôi của Công ty có 32 bè cá (22 bè cá điêu hồng tại Ấp Thủy Tây, Xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, 10 bè cá trê tại Ấp Tân An, Xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang). Bình quân 600 tấn/năm.

Tuy nhiên, hàng năm giá thức ăn thủy sản liên tục tăng, năm 2022 tăng 3 đợt với tổng cộng 1.200 đồng/kg thực phẩm, ảnh hưởng rất nhiều đến giá thành nuôi.

c. Về hoạt động kinh doanh khai thác hợp tác kinh doanh, Kho

Về cơ bản, những năm qua Công ty đã khai thác triệt để và có hiệu quả các dịch vụ về kho bãi, lưu trữ hàng đông lạnh xuất khẩu, hợp tác kinh doanh tại các mặt bằng Công ty đang quản lý.

4.2.3. Kết quả hoạt động của Khối Hỗ trợ

a. Kết quả hoạt động Quản lý và Khai thác mặt bằng, Hợp tác Kinh doanh

Năm 2022 đạt doanh thu 15,6 tỷ đồng (đạt 88% kế hoạch), lợi nhuận 8,6 tỷ đồng (đạt 101% kế hoạch năm 2022).

b. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư, sửa chữa duy tu, mua sắm thiết bị
+ Về công tác đầu tư, sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị phục vụ SXKD.

Công ty đã thực hiện đúng chương trình đầu tư theo kế hoạch đã được duyệt. Cụ thể:

- Kế hoạch được duyệt: 8,5 tỷ
- Thực hiện trong năm: 4,4 tỷ đạt 52% kế hoạch

Công tác đầu tư, sửa chữa định kỳ, cũng như các công trình xây dựng mới khi đưa vào khai thác đảm bảo tiêu chuẩn về các điều kiện xuất khẩu, đem lại những kết quả nhất định: Đạt tiêu chuẩn HACCP, BRCS, HALAL,... Duy trì được các code xuất khẩu DL 364 (Xưởng DL Thắng Lợi), DL 769 (Xưởng chế biến thực phẩm THS APT), HK156 (Xưởng chế biến Bình Thới) và năm 2018 được cấp thêm 02 Code xuất khẩu DL 878 (Xưởng DL Hưng Thịnh), NM 880 (Xưởng Nước mắm APT). Điều kiện nuôi theo tiêu chuẩn Vietgap, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

+ Về dự án đầu tư ra bên ngoài: Công ty tiếp tục theo dõi, quản lý việc đầu tư vốn vào Công ty TNHH Chăn nuôi Somo Farm Tân Biên.

Đến thời điểm hiện nay, về cơ bản Công ty TNHH Chăn nuôi Somo Farm Tân Biên đã hoàn tất thủ tục pháp lý xin đầu tư “*Xây dựng trang trại nuôi heo theo mô hình trại lạnh khép kín*”. Dự án đang đi đúng mục đích ban đầu, đúng chủ trương của UBND Tỉnh Tây Ninh. Hồ sơ dự án của Công ty đã được Sở Kế hoạch đầu tư Tỉnh Tây Ninh thẩm định và chấp thuận (BC thẩm định số 205/BC-SKHĐT ngày 02/7/2021). Tuy nhiên, đến nay Công ty Somo Farm Tân Biên chưa hoàn thiện xong các thủ tục pháp lý để chuyển tên khu đất và dự án từ cá nhân sang tên Công ty và chưa triển khai các bước kế tiếp của dự án sau khi được UBND Tỉnh chấp thuận do các khó khăn về vốn do Ngân hàng siết chặt tín dụng, thị trường chăn nuôi heo đang trong tình trạng khủng hoảng, các thành viên góp vốn không có nguồn tiền để đầu tư tiếp vào giai đoạn 2. Dự kiến sắp tới đây Công ty Cổ phần tập đoàn Somo Việt Nam (hiện là cổ đông lớn của APT) sẽ tiến hành thoái vốn tại Somo Farm Tân Biên. Hiện Ban Tổng giám đốc đang xem xét các phương án thoái vốn theo chỉ đạo của Hội đồng Quản trị để bảo đảm an toàn nguồn vốn của Công ty đã góp.

5. Tình hình tài chính & công nợ

Công tác quản lý tài chính đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định; Thực hiện kiểm soát, quản lý chặt chẽ công nợ, cân đối và sử dụng mọi nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; Quản lý chặt chẽ chi tiêu, tiết kiệm chi phí sản xuất và kinh doanh; Giám sát chặt chẽ các đơn vị sử dụng vốn lưu động, hàng hóa tồn kho, hàng hóa luân chuyển, công nợ....;

Do điều kiện về tài chính, nợ ngân hàng, lỗ lũy kế kéo dài nên Công ty không tiếp cận được các nguồn vốn vay. Nguồn vốn chủ yếu để duy trì hoạt động SXKD, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động là nguồn vốn tích lũy từ hiệu quả SXKD và khấu hao hàng năm.

Theo báo cáo tài chính tính đến ngày 31/12/2022, tình hình lỗ lũy kế của Công ty là 1.218,6 tỷ đồng, do đó đã làm âm nguồn vốn chủ sở hữu là 1.128,7 tỷ đồng.

Khoản lỗ lũy kế trên thực chất là khoản lỗ do phát sinh lãi vay phải trả Ngân hàng TMCP Sacombank (*nợ Ngân hàng TMCP Phương Nam trước đây*) và xử lý dự phòng công nợ, hàng tồn kho... của những năm từ 2009 trở về trước. Từ năm 2010 đến nay, Công ty đã từng bước khôi phục hoạt động SXKD, từng bước ổn định.

Đối với công nợ phải thu:

Tính đến ngày 31/12/2022, nợ phải thu khó đòi còn lại gần **110 tỷ đồng**. Khoản công nợ khó đòi trên phát sinh từ năm 2009 trở về trước, đã được trích lập dự phòng 100% và đã khởi kiện ra TAND, Thi hành án yêu cầu thanh toán nợ. Trong năm, Công ty đã thu hồi được 2 khoản công nợ khó đòi với tổng số tiền là 1,376 tỷ đồng.

Với mọi giải pháp và nỗ lực, trong năm 2022 cũng như nhiều năm qua Ban Điều hành Công ty tiếp tục đeo bám để giải quyết các hồ sơ đã khởi kiện, đang thi hành án, các vụ việc đang thi hành án có khả năng thu nợ rất thấp do những người phải thi hành án không còn tài sản hoặc không có khả năng trả nợ, có trường hợp người nợ đã qua đời không để lại di sản thừa kế. Đối với các vụ việc người phải thi hành án có tài sản nhưng tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng để bảo đảm vay nên các tài sản này phải được ưu tiên khi thanh lý trả cho các khoản vay của ngân hàng, sau khi đã trả xong cho ngân hàng thì mới đến các chủ nợ khác. Mặt khác, thường các khoản vay ngân hàng của các bị đơn thường cao hơn giá trị hiện tại của các tài sản bảo đảm nên rất khó để thanh toán số tiền còn nợ cho Công ty.

Đối với công nợ phải trả:

Theo Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty APT và Báo cáo của Kiểm toán Nhà nước về quyết toán chuyển thể. Đến thời điểm 31/12/2022, số liệu nợ phải trả quá hạn kéo dài chưa cân đối được nguồn tiền để thanh toán **1.257,8 tỷ đồng**:

- Phải trả Tổng Công ty TM Sài Gòn-TNHH MTV lãi vay vốn: 24,8 tỷ đồng
- Phải trả nợ quá hạn NH TMCP Sài Gòn Thương Tín: 1.233,0 tỷ đồng

Đối với khoản nợ Ngân hàng Sacombank 1.233 tỷ đồng: Các giải pháp xử lý nợ trước đây như chuyển nợ vay thành vốn góp điều lệ, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nhằm thực hiện việc tái cấu trúc Công ty theo chỉ đạo của UBND Thành phố đã được Đại hội cổ đông Công ty thông qua nhiều năm và theo chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành Công ty đã xây dựng thành các phương án để đàm phán với Ngân hàng nhưng không thể thực hiện được do cơ chế pháp lý. Năm 2022 Ngân hàng Sacombank đã nộp đơn khởi kiện Công ty tại Tòa án nhân dân Quận Bình Tân. Hiện nay, Công ty đang đề xuất phương án hai bên cùng tìm kiếm nhà đầu tư mua lại khoản nợ vay này.

Đối với khoản công nợ phải trả Tổng Công ty TM Sài Gòn - TNHH MTV: Theo số liệu trong giai đoạn đối chiếu, hoàn tất hồ sơ quyết toán giai đoạn Nhà nước, APT còn khoản công nợ phải trả SATRA là **24,8 tỷ đồng**, đây là khoản lãi vay phát sinh do Công ty vay vốn kinh doanh trước đây.

Công ty APT cũng đã có văn bản đề nghị Satra xem xét chính sách miễn, giảm khoản lãi này vì hiện nay Công ty không còn khả năng thanh toán các khoản nợ quá hạn vì đang gặp khó khăn rất lớn về vốn lưu động để kinh doanh.

Ngoài ra, còn khoản nợ phải nộp trả ngân sách Nhà nước sau khi quyết toán giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước là 28,259 tỷ đồng, bao gồm:

Theo báo cáo tài chính đến thời điểm 31/12/2022, Công ty phải nộp NSNN số tiền **11.267.612.814 đồng**. Tuy nhiên, Biên bản chính thức ngày 26/5/2020 và công văn số 145/KV VIII-TH ngày 30/06/2022 của Kiểm toán Nhà nước KV VIII, Công ty APT phải nộp về ngân sách Nhà nước số tiền là **28,259 tỷ đồng** (giảm 1.126 tỷ đồng so với số liệu KTNN đề nghị thu tại Báo cáo kiểm toán ngày 26/2/2020). Bao gồm:

- Phải nộp NSNN Thành phố Hồ Chí Minh các khoản thu từ cổ phần hóa do Kiểm toán Nhà nước xác định vốn nhà nước tăng thêm tại thời điểm chính thức chuyển thành Công ty cổ phần là 14.668.673.040 đồng.

- Phải nộp NSNN Thành phố Hồ Chí Minh các khoản thu từ cổ phần hóa theo Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức chuyển thành Công ty cổ phần do SATRA lập ngày 28/08/2018 là 3.215.602.398 đồng.

- Phải nộp về SATRA khoản lợi nhuận tăng thêm theo kết quả của Kiểm toán Nhà nước giai đoạn từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức chuyển thành Công ty cổ phần số tiền là 10.374.316.875đ đồng

Trên cơ sở số liệu theo Kết luận Kiểm toán, Ban Điều hành Công ty đã cùng Satra tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân và các Sở ban ngành phê duyệt quyết toán chuyển thê.

Trong quá trình thực hiện, Ban Điều hành đã kịp thời báo cáo và xin ý kiến HĐQT, tiếp tục gửi văn bản trình UBND TP xem xét không thu hồi số tiền này. Trong trường hợp không được xem xét, Ban Điều hành sẽ tham mưu phương án về lộ trình nộp trả ngân sách Nhà nước trình UB tiếp tục xem xét.

Điều kiện về tình hình tài chính của Công ty APT vẫn còn quá nhiều khó khăn, nguồn vốn kinh doanh hạn hẹp nhưng vẫn phải tiếp tục duy trì hoạt động SXKD, ổn định công việc làm cho gần 300 lao động trong những năm qua là một nỗ lực không ngừng của HĐQT, Ban Điều hành và Người lao động Công ty. Việc phải thanh toán các khoản phải trả ngân sách Nhà nước, nợ lãi cho Satra và các khoản nợ phải trả đã quá hạn Ngân hàng Sacombank đối với Công ty APT là rất khó thực hiện, nằm ngoài khả năng Công ty. Nếu không có giải pháp tài chính phù hợp sẽ làm ảnh hưởng dẫn đến ngừng trệ mọi hoạt động của Công ty, làm cho hàng trăm người lao động sẽ mất công ăn việc làm gây bất ổn xã hội.

6. Một số công tác khác

6.1. Công tác tổ chức

Ban Điều hành sử dụng tối đa nguồn nhân lực, kịp thời điều chỉnh cơ cấu tổ chức, nhân sự cho phù hợp với từng vị trí, năng lực công tác, nâng vai trò trách nhiệm, năng lực của cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu trong mọi thời điểm; Định biên nhân sự của từng Phòng, Đơn vị đảm bảo năng suất lao động cao; Quan tâm công tác đào tạo cán bộ quản lý nhằm chuẩn bị nguồn cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lâu dài, tạo nguồn cho HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí nhân sự phù hợp khi cần thiết.

Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung kịp thời phù hợp với pháp luật hiện hành; Cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh hệ thống thang bảng lương đóng bảo hiểm theo quy định mới, đảm bảo thực hiện các chế độ chính sách theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác PCCC và Phòng chống bão lũ luôn được quan tâm và thường xuyên triển khai thực hiện. Thông qua các Đoàn thể, thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức NLĐ về an toàn – vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, các phương tiện phòng chống cháy nổ, xây dựng đầy đủ nội quy, quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

Sau Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022, Công ty khẩn trương xây dựng lại mô hình tổ chức theo 3 Khối (Khối Hỗ trợ, Khối Kinh doanh và Khối sản xuất), xây dựng hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định, mẫu biểu báo cáo,... nâng cao hiệu quả quản lý.

Các khối cũng xây dựng mô hình và quy chế hoạt động riêng, tinh gọn bộ máy để kinh doanh hiệu quả.

6.2. Công tác quản lý chất lượng

Với phương châm phát triển bền vững, luôn xem chất lượng hàng hóa là uy tín, mang tính cạnh tranh, nên chất lượng hàng hóa luôn được Công ty quan tâm duy trì. Qua các đợt kiểm tra trong năm của các cơ quan chức năng, các Xưởng sản xuất của Công ty đều đảm bảo điều kiện về an toàn vệ sinh trong chế biến thủy sản theo tiêu chuẩn ngành thủy sản và tiêu chuẩn quốc tế.

Đảm bảo điều kiện sản xuất đối với các trang thiết bị, máy móc, công cụ dụng cụ,... luôn được quan tâm đầu tư sửa chữa thường xuyên, đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu vào thị trường Châu Âu và các thị trường khác. Với cơ sở vật chất cơ bản hoàn chỉnh, điều kiện sản xuất đảm bảo theo tiêu chuẩn HACCP, HALAL, BRCS, và đạt code xuất khẩu EU (*03 code xuất khẩu thủy hải sản hàng đông lạnh, chế biến DL 364, 769, 878; 01 code xuất khẩu nước mắm NM 880; 01 code xuất khẩu thủy sản khô HK 156*).

Thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát vệ sinh, an toàn thực phẩm trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, nhằm giữ ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm của Công ty cung cấp ra thị trường nội địa và xuất khẩu.

Phát triển nhiều sản phẩm mới chất lượng phục vụ cho xuất khẩu và nội địa như chả cá thát lát, chả cá viên, tôm viên, mực viên,...

6.3. Công tác phối hợp Đoàn thể - Chăm lo đời sống

Chính quyền và Công đoàn phối hợp triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; Tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2022. Thông qua Hội nghị NLĐ, đối thoại định kỳ, Lãnh đạo Công ty đã giải đáp thỏa đáng các ý kiến đóng góp của người lao động, không có đơn thưa, khiếu kiện của người lao động.

Song song với công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban điều hành Công ty đã tạo điều kiện để Đoàn thể phát động các phong trào thi đua, thực hiện những chính sách chăm lo đời sống, vật chất cho Người lao động thông qua nhiều hình thức khác nhau (*nhiều năm qua do lỗ lũy kế nên Công ty không trích được nguồn quỹ phúc lợi để chăm lo cho NLĐ. Tuy nhiên, với truyền thống đoàn kết – yêu thương – trách nhiệm, cũng như để người lao động an tâm gắn bó với Công ty. Ban Điều hành Công ty đã phối hợp cùng Công đoàn thực hiện vận động HDQT, Ban Điều hành, Cán bộ quản lý và khách hàng thân thiết đóng góp chăm lo cho NLĐ vui Xuân, đón Tết hàng năm và các trường hợp đột xuất*).

Tạo điều kiện cho Công đoàn tổ chức các sân chơi bổ ích, phù hợp cho Người Lao động. Về cơ bản, điều kiện của người lao động đã được cải thiện rất tốt qua từng năm, môi trường làm việc đảm bảo để người lao động an tâm công tác.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2023, theo dự báo, tình hình thế giới có những bất ổn về chính trị tại một số khu vực sẽ ảnh hưởng lớn đến kinh tế toàn thế giới.

Ngành thủy sản vẫn đứng trước nhiều áp lực lớn như nguồn nguyên liệu thủy sản nước ngọt không ổn định về chất lượng, nguyên liệu hải sản biển tiếp tục khan hiếm nên giá sẽ tăng cao, rào cản kỹ thuật tại một số thị trường ngày càng khắc khe, giá cước vận chuyển liên tục tăng, giá chi phí đầu vào như bao bì, xăng, nguyên liệu cũng đang ở mức độ tăng và chưa có chiều hướng giảm, nhưng khó tăng giá do sức cạnh tranh hiện nay là rất

lớn, nếu tăng giá sẽ không cạnh tranh lại các nước trong khu vực ... sẽ ảnh hưởng rất nhiều kết quả kinh doanh.

Công ty không tránh khỏi ảnh hưởng bởi những tác động chung của thị trường, chi phí tăng sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến giá thành sản phẩm. Đây sẽ là một áp lực về cạnh tranh.

Điều kiện tài chính của Công ty hiện nay vẫn chưa giải quyết sẽ là một áp lực lớn để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, khoản nợ phải trả ngân sách Nhà Nước sau khi thực hiện xong quyết toán giai đoạn DNNS sẽ làm Công ty thiếu hụt nghiêm trọng nguồn vốn lưu động vốn đã rất hạn hẹp. Ban Điều hành sẽ phải hết sức nỗ lực để xoay trở nguồn vốn kinh doanh đạt các chỉ tiêu trong năm năm 2023.

Điều kiện quản lý doanh nghiệp còn nhiều hạn chế, việc đầu tư máy móc thiết bị và hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp cần được quan tâm liên tục trong điều kiện Công ty còn rất nhiều khó khăn.

II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	THỰC HIỆN NĂM 2021	THỰC HIỆN NĂM 2022	XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2023
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	304	250	280
2	Kim ngạch XK	Triệu USD	7.7	6.8	7.5
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	(5,85)	5,17	6,0

(Chỉ tiêu lợi nhuận trên là thuần túy từ kết quả hoạt động kinh doanh, không tính phần phát sinh lỗ của những năm trước đây, lãi phải trả cho Ngân hàng Sacombank và các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập (nếu có)).

III. GIẢI PHÁP

1. Những giải pháp trọng tâm các mảng hoạt động.

1.1. Hoạt động của Khối Kinh doanh.

a. Hoạt động của Phòng Kinh doanh Xuất khẩu

Trong năm 2023, Phòng Kinh doanh Xuất khẩu tiếp tục đẩy mạnh các thị trường truyền thống như Hàn Quốc, EU, Nhật, trong đó đặc biệt chú trọng 2 thị trường Châu Á chính là Hàn Quốc và Nhật. Đối tượng khách hàng chủ lực Công ty nhắm đến vẫn là người Việt nhập cư, xuất khẩu lao động tại 2 thị trường này và một số thị trường có nhiều người Việt sinh sống khác.

Ngoài ra, Phòng Kinh doanh sẽ tiếp tục tham mưu, đề xuất cải thiện chất lượng sản phẩm công ty theo tiêu chuẩn quốc tế để tăng tính cạnh tranh, phục vụ người dân bản địa tại các thị trường tiềm năng như EU, Hongkong, Trung Quốc và khu vực Châu Mỹ.

b. Hoạt động của Phòng Kinh doanh Tươi sống và Tổng hợp

- Tìm nguồn nguyên liệu đầu vào giá tốt, quản lý tốt định mức, dự trữ hàng tồn kho hợp lý để giảm chi phí.

- Tăng cường công tác chăm sóc hàng hóa và duy trì mối quan hệ thường xuyên với Trưởng ngành hàng ở các siêu thị ở Thành phố và Tỉnh. Tăng độ phủ của các mã hàng tại từng hệ thống siêu thị: Co.op, Big C, Mega, Satra, Vissan, San Hà... ở Thành phố và Tỉnh.
- Tìm kiếm khách hàng mới cung cấp vào các bếp ăn công nghiệp, trường học.
- Tiếp tục kết hợp với Phòng QLSX&CL để nghiên cứu sản phẩm mới phù hợp với thị trường.

1.2. Hoạt động của Khối sản xuất

a. Hoạt động Sản xuất

- Lập kế hoạch sản xuất, sắp xếp hàng hóa hợp lý, nâng cao năng suất lao động, giảm các định mức trong sản xuất.
- Tìm kiếm khách gia công mới có tính ổn định, giảm các đơn hàng nhỏ lẻ không có hiệu quả.
- Tổ chức đào tạo tay nghề cho người lao động mới.

b. Hoạt động Nuôi Trồng

- Trước tình hình giá thực phẩm tăng liên tục, năm 2023 Xí nghiệp tạm thời xây dựng sản lượng nuôi cá Điều hòng giảm, chỉ đủ hàng kháng sinh để cung cấp cho Khối Kinh doanh Công ty phục vụ xuất khẩu và nội địa (60 tấn) với giá bán bằng giá thành nuôi thực tế. Sản lượng nuôi Cá Trê xây dựng trên cơ sở cân đối đủ nguồn thức ăn phụ phẩm giá cả phù hợp. Đồng thời duy trì hoạt động nuôi làm cơ sở để Khối Kinh doanh đủ điều kiện bán buôn.

c. Hoạt động Khai thác Kho bãi

- Sắp xếp lại các kho, dồn hàng, giảm chi phí.
- Bố trí nhân sự để đảm bảo hoạt động thường xuyên phục vụ khách hàng.
- Thường xuyên kiểm tra máy móc thiết bị, tăng cường công tác duy tu bảo dưỡng, ổn định nhiệt độ kho, đảm bảo chất lượng hàng hóa trong kho.

d. Công tác chất lượng

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý chất chẽ quy trình sản xuất, bảo đảm cơ sở vật chất luôn đạt yêu cầu về VS ATTP, duy trì code xuất khẩu và công tác quản lý chất lượng là một trong những tiêu chí hàng đầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Xây dựng sản phẩm chủ lực, sản phẩm cốt lõi. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đưa vào kinh doanh các mặt hàng mới đáp ứng yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước. Hàng năm, đưa ra thị trường tối thiểu **05** mặt hàng mới.

1.3. Hoạt động của Khối Hỗ trợ

- Hoạt động Quản lý và Khai thác mặt bằng, Hợp tác Kinh doanh: Hoàn thiện pháp lý các mặt bằng để nghị ký hợp đồng thuê đất và gia hạn hợp đồng thuê đất để tìm đối tác hợp tác khác thách dài hạn.

3. Công tác quản lý tài chính

- Tiếp tục phối hợp cùng Satra thực hiện xong hồ sơ quyết toán giai đoạn Nhà nước và các tồn tại cũ, xin được lộ trình nộp trả ngân sách Nhà nước trong thời gian từ 5-10 năm sau khi có quyết toán chính thức, tạo điều kiện để Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn, lành mạnh hóa tài chính và sớm có điều kiện tái cấu trúc hoạt động.

- Thực hiện kiểm soát, quản lý chặt chẽ công nợ, cân đối và sử dụng mọi nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Quản lý chặt chẽ chi tiêu, tiết kiệm chi phí sản xuất và kinh doanh.

- Giám sát chặt chẽ các đơn vị sử dụng vốn lưu động, hàng hóa tồn kho, hàng hóa luân chuyển, công nợ.... có hiệu quả tốt nhất có thể trong điều kiện Công ty có thể thiếu hụt vốn do phải hoàn trả ngân sách các khoản phải nộp khi quyết toán giai đoạn DNNN.

4. Công tác tổ chức

- Thực hiện công tác đào tạo, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, trình độ quản lý và kiến thức cho cán bộ đủ năng lực quản lý đơn vị trong giai đoạn mới.

- Thực hiện công tác tuyển dụng lao động và đào tạo nguồn nhân lực lành nghề. Tham mưu chế độ ưu đãi để thu hút công nhân có tay nghề cho các Xưởng sản xuất.

- Tính toán nguồn lao động ở mức độ vừa phải, có tay nghề làm nòng cốt tinh nhuệ kết hợp thuê lao động thời vụ bên ngoài khi vào mùa vụ, con nước nhằm giảm bớt áp lực về tuyển dụng.

5. Công tác phối hợp Đoàn thể - Chăm lo đời sống

- Ban điều hành phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn thể và tập thể người lao động đoàn kết vượt qua khó khăn thực hiện hoàn thành những chỉ tiêu của kế hoạch 2023 về doanh thu, lợi nhuận và thu nhập bình quân của người lao động.

- Chính quyền và Công đoàn phối hợp triển khai xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; Tổ chức Hội nghị người lao động năm 2023.

- Phát động các phong trào thi đua, thực hiện những chính sách chăm lo đời sống, vật chất cho Người lao động, tạo môi trường làm việc đảm bảo để người lao động an tâm công tác.

IV. KẾT LUẬN & KIẾN NGHỊ

Kết thừa những ưu điểm và rút kinh nghiệm các mặt còn hạn chế trong những năm qua, cùng với những thay đổi phù hợp về mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành trong năm 2022, với nỗ lực hết mình của tập thể người lao động Công ty đã cố gắng hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao, từng bước nâng cao vị thế cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước, tạo niềm tin đối với khách hàng cũng như người lao động trong Công ty. Tuy nhiên, trong quá trình điều hành vẫn không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót nên rất cần các Cổ đông, Hội đồng Quản trị Công ty tiếp tục định hướng, chỉ đạo quyết liệt và tạo điều kiện tốt nhất như những năm qua để Ban Điều hành Công ty tiếp tục thực hiện tốt nhất nhiệm vụ được giao trong năm 2023.

Trên là kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông, HĐQT (để báo cáo);
- Ban TGĐ, BKS (để báo cáo);
- Lưu.



ĐỖ NGỌC NGA